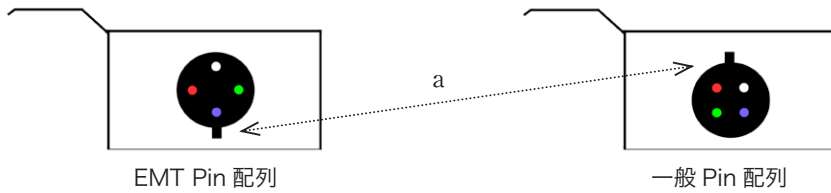


EMT Phono Cartridge Chart













EMT カートリッジ & 適合レコード										
Mono SP (65 μm)		Mono LP (25 μm)		Stereo LP (5 / 6 / 15 μm)		摘要				
シェラック盤	ビニール盤	初期 Mono	後期 Mono	1955-2000	2000-	impedance	針圧	出力電圧 mV 1cm/s	自重	適合アーム
OFD65	OFD65					25 Ω	9g	0.85	37g	EMT アーム専用
OFS65						25 Ω	9g	0.85	37g	EMT アーム専用
		OFD25	OFD25			37 Ω	5g	1.15	33g	EMT アーム専用
		OFS25				37 Ω	5g	1.15	33g	EMT アーム専用
	TND65		TMD25			24 Ω	2-3g	0.21	17.6g	EMT アーム専用
				TSD15 SFL/SPH	TSD15 SFL/SPH	24 Ω	2-3g	0.21/ch.	17.6g	EMT アーム専用
				XSD15 SFL/SPH	XSD15 SFL/SPH	24 Ω	2-3g	0.21/ch.	20.8g	汎用アーム用
				TSD15 SFL/LZ H	TSD15 SFL/LZ H	6 Ω	2-3g	0.05/ch.	17.6g	EMT アーム専用
				XSD15 SFL/LZ H	XSD15 SFL/LZ H	6 Ω	2-3g	0.05/ch.	20.8g	汎用アーム用
				JSD6/JSD6G	JSD6/JSD6G	20 Ω	2-3g	0.21/ch.	11/18g	標準シェル装着用
					JSD5/JSD5G	20 Ω	2-3g	0.21/ch.	11/18g	標準シェル装着用
				TSD15 SFL N	TSD15 SFL N	24 Ω	2-3g	0.21/ch.	9.5g	シェル一体型アーム専用
				TSD15 SFL/LZ N	TSD15 SFL/LZ N	6 Ω	2-3g	0.05/ch.	9.5g	シェル一体型アーム専用



カートリッジ接続端子の色別と Pin 配置

赤 → Rch ⊕ 緑 → Rch ⊖
 白 → Lch ⊕ 青 → Lch ⊖

*シェル取付ロックピン(左図 a)の位置(上 or 下)にご注意ください。

Stereo		Mono		Stereo		Stereo		Stereo			
											
TSD15 for Stereo LP ¥180,000	TMD25* for Mono LP ¥180,000	OFD25*/OFS25* for Mono LP ¥100,000 (OFD25) ¥ 90,000 (OFS25)	XSD15 for Stereo LP ¥190,000	JSD5G/6G for Stereo LP ¥410,000 (JSD5G) ¥400,000 (JSD6G)	* TSD15 SFL N for Stereo LP ¥180,000	* TSD15 SFL/LZ for Stereo LP ¥230,000	TND65* for Mono SP ¥180,000	OFD65*/OFS65* for Mono SP ¥100,000 (OFD65) ¥ 90,000 (OFS65)	* XSD15 SFL/LZ for Stereo LP ¥240,000 (販売終了)	JSD5/6 for Stereo LP ¥340,000 (JSD5) ¥330,000 (JSD6)	* TSD15 SFL/LZ N for Stereo LP ¥200,000

* : 限定生産品
 TSD15 SFL N/TSD15 SFL/LZ N はシェル一体型アーム専用、出力端子はオス pin になります。

* : モノラル T/OF シリーズは Rch 信号 (赤⊕ / 緑⊖) のみ出力
 価格表示 : 税別



* TSD15 SFL/LZi for Stereo LP (販売終了)
 (Ortofon A shell type : 一般 Pin 配列ですが、ロックピンは下配置)